

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá: Đạt/Không đạt

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1. Nội dung công việc cung cấp dịch vụ, đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, bao gồm các yếu tố như công suất, hiệu suất của máy móc, thiết bị; mức tiêu hao điện năng, nguyên nhiên vật liệu... của hàng hóa quy định tại (Khoản 3.2 Mục 3. Yêu cầu kỹ thuật, Chương V)	Có lập bảng thuyết minh đầy đủ và hoàn toàn đáp ứng yêu cầu tại Khoản 3.2 Mục 3. Yêu cầu kỹ thuật, chương V	Đạt
	Không có lập bảng thuyết minh hoặc có lập bảng thuyết minh nhưng không đầy đủ hoặc không đáp ứng quy định tại Khoản 3.2 Mục 3. Yêu cầu kỹ thuật, chương V	Không đạt
1.2. Tính hợp lệ về xuất xứ hàng hóa đối với hàng hóa: Đầu đốt sơ cấp và thứ cấp, cảm biến nhiệt, sơn bảo vệ	Tất cả hàng hóa yêu cầu phải nêu đầy đủ thông tin về: Ký mã hiệu/nhãn mác sản phẩm, Tên nhà sản xuất, xuất xứ/nước sản xuất	Đạt
	Có một loại hàng hóa theo yêu cầu không đề xuất tên nhà sản xuất, xuất xứ/nước sản xuất	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
- Có thuyết minh đầy đủ các giải pháp kỹ thuật thi công dịch vụ, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt	Đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu	Đạt
	Có một nội dung không đáp ứng theo yêu cầu	Không đạt

<p>hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế, phù hợp quy mô và tiến độ của gói thầu, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a). Biện pháp gia công chế tạo để thay thế thân lò đốt rác; b). Biện pháp gia công Cyclon cho lò đốt rác; c). Biện pháp Sửa chữa ống khói lò đốt rác; d). Biện pháp Sửa chữa chống lún nền nhà chứa lò đốt rác; đ). Biện pháp Phá dỡ bê tông nền nhà đốt rác cũ, sửa chữa mái tôn nhà chứa lò đốt rác; e. Biện pháp vận chuyển thân lò tới công trình lắp đặt và tháo dỡ thân lò cũ, đảm bảo chất lượng, an toàn; g. Biện pháp/phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng; h. Biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá trình vận chuyển; i. Biện pháp/Phương án tập kết thiết bị và lưu kho tại đơn vị sử dụng, chuẩn bị cho công tác thi công lắp đặt; k. Biện pháp/Phương án tháo dỡ thân lò cũ đảm bảo đúng kỹ thuật và an toàn; l. Biện pháp sơn sửa, sơn bảo vệ, vệ sinh lại thân ống khói và các phụ kiện ri sét; m. Biện pháp thi công lắp đặt các thiết bị tại đơn vị sử dụng n. Biện pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng: Có biện pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng. 		
<p>3. Tiến độ thực hiện</p>		
<p>Bảng tiến độ thực hiện gói thầu phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT là 20 ngày - có tính điều kiện thời tiết (kể cả</p>	<p>Có lập bảng tiến độ chi tiết, trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu - kết thúc của từng nội dung công việc theo quy định tại Phạm vi cung cấp, tuy nhiên tổng tiến độ không vượt</p>	<p>Đạt</p>

ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật)	thời gian thi công theo quy định của E-HSMT. Cụ thể: - Thời gian cung ứng hoặc sản xuất thiết bị và tập kết đến đơn vị sử dụng cho từng nội dung công việc quy định tại Phạm vi cung cấp. - Thời gian giao hàng tại đơn vị sử dụng. - Thời gian nghiệm thu bàn giao.	
	Không có lập Bảng tiến độ cung cấp theo yêu cầu hoặc có lập Bảng tiến độ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, thời gian thi công vượt so với yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
4. Bảo hành, bảo trì		
4.1. Thời gian Bảo hành 12 tháng (kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành công việc lắp đặt)	Có cam kết thời gian bảo hành \geq 12 tháng	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết thời gian bảo hành $<$ 12 tháng	Không đạt
4.2. Phương thức bảo hành: Khi Chủ đầu tư có yêu cầu về bảo hành (bằng văn bản, điện thoại, fax, email...), Nhà thầu phải cử chuyên gia (nhân sự có chuyên môn như nhà thầu đã đề xuất) liên hệ để thực hiện công tác bảo hành trong thời gian không chậm quá 48 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư. Nếu hết thời gian này mà Nhà thầu chưa liên hệ để thực hiện công tác bảo hành hoặc có liên hệ nhưng không đáp ứng theo yêu cầu của Chủ đầu tư thì Chủ đầu tư có quyền thuê nhà thầu khác thực hiện và toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả.	Có cam kết	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng theo yêu cầu	Không đạt
4.3. Bảo trì: 4.3.1. Cam kết Thời gian bảo trì (kể từ khi nghiệm thu, bàn giao toàn bộ hàng hóa): bảo trì tối thiểu 03 tháng/01 lần trong thời hạn bảo hành (thời gian cụ thể sẽ được các bên thống nhất theo lịch bảo trì hàng hóa); 4.3.2. Nhà thầu phải nêu rõ phạm vi và thời gian bảo hành cho từng loại thiết bị. Nhà thầu phải thuyết minh về công tác bảo trì cho từng loại	Đáp ứng đầy đủ nội dung theo yêu cầu	Đạt
	Có một nội dung không đáp ứng theo yêu cầu	Không đạt

thiết bị với các nội dung chính sau: + Phạm vi bảo trì. + Thời hạn bảo trì. + Địa điểm liên hệ bảo trì. + Những ưu đãi trong bảo trì. + Thủ tục bảo trì.		
5. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
5.1 Giải pháp đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện thực hiện gói thầu	Có đề xuất hợp lý, phù hợp quy mô và tính chất gói thầu	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không phù hợp với quy mô và tính chất của gói thầu	Không đạt
5.2. Giải pháp phòng cháy, chữa cháy trong quá trình thực hiện thực hiện gói thầu	Có đề xuất hợp lý, phù hợp quy mô và tính chất gói thầu	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không phù hợp với quy mô và tính chất của gói thầu	Không đạt
5.3. Giải pháp an toàn lao động trong quá trình thực hiện thực hiện gói thầu	Có đề xuất hợp lý, phù hợp quy mô và tính chất gói thầu	Đạt
	Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không phù hợp với quy mô và tính chất của gói thầu	Không đạt
6. Cam kết		
Cam kết đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản 3.2 mục 3 Chương V E-HSMT	Có cam kết và đáp ứng đầy đủ nội dung theo quy định	Đạt
	Không cam kết hoặc có cam kết nhưng thiếu một nội dung theo yêu cầu hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng theo yêu cầu	Không đạt
7. Đào tạo, chuyển giao công nghệ		
- Có thuyết minh chi tiết về thời gian thực hiện đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp; - Có thuyết minh về hướng dẫn vận hành Hệ thống lò đốt; - Có Cam kết đào tạo, hướng dẫn hoàn toàn miễn phí cho cán bộ, nhân viên chủ đầu tư (không giới hạn số lượng) đến khi thành thạo mà không phát sinh thêm bất cứ chi phí nào.	Có thuyết minh, có cam kết đáp ứng đầy đủ theo quy định	Đạt
	Không cam kết hoặc không thuyết minh hoặc có một nội dung không đáp ứng theo yêu cầu	Không đạt

Kết luận

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì bị đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.